TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 240/2023/HS-ST
Ngày: 31/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Hương
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quốc Đấu.
2. Ông Nguyễn Cảnh Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 208/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 284/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị C; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1962;

Nơi ĐKNKTT: K, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Phòng 2017, Chung cư B, số G đường L thuộc khối V, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình S (đã chết); Con bà: Tăng Thị D (đã chết); Chồng: Hoàng Khắc C1 (đã ly hôn) và có 04 con; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 16/12/1993, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; Ngày 13/12/1994, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; Ngày 30/11/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 12 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Ngày 24/12/1998, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 24 tháng tù và phạt tiền 1.000.000 đồng và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"; Đến ngày 20/4/2000, Nguyễn Thị C bị bắt thi hành án, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/4/2011; Ngày 25/01/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 27 tháng tù về tội "Đánh bạc", chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/8/2016;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/4/2023 đến ngày 11/4/2023; Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Cháu Hồ Nguyễn Linh N, sinh ngày 28/10/2005. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Sỹ Đ, sinh năm 1976. Vắng mặt.

Đều trú tại: khối A, phường T, thành phố V, Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/4/2023, Nguyễn Thị C đi bộ từ Bệnh viện Đ1, thuộc phường H, thành phố V, Nghệ An về nhà tại chung cư B, địa chỉ số G đường L, khối V, phường H, thành phố V, Nghệ An. Khi về đến khu vực sân trước chung cư B, Nguyễn Thị C thấy 01(một) xe máy điện, nhãn hiệu Dibao, màu xanh xám, biển số 37MP4 - 011.45 của cháu H Nguyễn Linh N đang dựng tại đây không có người trông coi. Nguyễn Thị C nảy sinh ý định trộm cặp chiếc xe máy điện trên về sử dụng. C lại gần thấy xe không khóa cổ nên dắt xe đến khu vực nhà gửi xe Bệnh viện đa khoa thành phố V để gửi, mục đích để sự việc trôi qua một thời gian sẽ lấy về sử dụng. Khi đi đến ngã tư khu vực Chợ C thì C nhờ một người đàn ông lái xe ôm (không rõ nhân thân, lại lịch) đẩy hộ cho C. Sau đó, C ngồi trên xe máy điện còn người đàn ông đi xe mô tô dùng chân đẩy chiếc xe máy điện đến Bệnh viện đa khoa thành phố V, C trả cho người đàn ông này 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng) rồi đưa xe máy điện vào gửi. Đến 17 giờ 10 phút ngày 02/4/2023, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và biết Cơ quan Công an đang điều tra vụ việc nên Nguyễn Thị C đã đến Công an phường H, thành phố V để đầu thú và giao nộp chiếc xe trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 52/KL-ĐGTS ngày 11/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố V kết luận: 01 (một) xe máy điện nhãn hiệu Dibao, màu xanh xám, biển kiểm soát 37MDD4- 001.45, số khung: EKIKLAF06506; số máy: 200811351301, mua mới năm 2020, đã qua sử dụng, hiện vẫn đang sử dụng bình thường có trị giá vào thời điểm ngày 01/4/2023 là 9.600.000 đồng (chín triệu sáu trăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: : 01 (một) xe máy điện nhãn hiệu Dibao, màu xanh xám, biển kiểm soát 37MDD4- 001.45. Quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu là cháu Hồ Nguyễn Linh N. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V đã trả lại cho chủ sở hữu là cháu Hồ Nguyễn Linh N.

Tại Bản cáo trạng số 227/CT-VKS-TPV ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Thị C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố luận tội tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị C từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại và Người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Thị C khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 19 giờ 00 phút, ngày 01/4/2023, tại bãi đất trống trước chung cư B, địa chỉ số G đường L thuộc phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Thị C đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe máy điện, nhãn hiệu Dibao, màu xanh xám, biển số 37MĐ – 001.45 trị giá 9.600.000 đồng (chín triệu sáu trăm nghìn đồng) của cháu Hồ Nguyễn Linh N. Đến ngày 02/4/2023, Nguyễn Thị C đã đến Công an phường H, thành phố V xin đầu thú, giao nộp chiếc xe máy điện đã lấy trộm và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 9.600.000 đồng nên tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố V. Hành vi Trộm cắp tài sản của của bị cáo là hành vi trái pháp luật, đáng lên án. Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong qúa trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện ra đầu thú và giao nộp tài sản chiếm đoạt nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ cần chấp nhận.

[2.3]. Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính là phạt tù còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2.4]. Về bồi thường dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[2.4]. Về vật chứng vụ án: 01(một) xe máy điện nhãn hiệu Dibao, màu xanh xám, biển kiểm soát 37MĐ4-001.45. Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định được chủ sở hữu là cháu H Nguyễn Linh N nên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 61/QĐ-ĐTTH trả lại cho cháu N nên Hội đồng không xem xét..

[2.6]. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Thị C 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/4/2023 đến ngày 11/4/2023.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thị C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An; Bị hại và Người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát ND thành phố Vinh;*
- *Chi cục THADS thành phố Vinh;*
- *Công an thành phố Vinh;*
- *Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;*
- *Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ, HCTP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Thanh Hương